

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA

TRƯỜNG THPT CHU VĂN THỊNH

TÀI CHÍNH CÔNG KHAI KIỂM PHIẾU GIAO NHẬN HÀNG

Ngày 11 tháng 02 năm 2025

1. Tổng số học sinh hưởng chế độ: 316 học sinh

2. Số học sinh cắt cơm: 03 học sinh

3. Số xuất ăn: 315 học sinh $315 \times 42.545 \text{ đ} = 13.401.675$ (313 HS có chế độ; 02 HS không có chế độ)

STT	Tên lương thực, tp	ĐVT	Đơn giá	Số lượng		Thành tiền	Ghi chú
				Nhập	xuất		
I	THỰC PHẨM CHÍNH						
1	Gạo	Kg	Cấp phát	100	100		
2	Thịt lợn (Mông, vai)	Kg	120,000 đ	37	37	4,440,000 đ	
3	Thịt bò sốt vang	Kg	190,000 đ	23	23	4,370,000 đ	
4	Cải thảo	Kg	15,000 đ	42	42	630,000 đ	
5	Cải mào	Kg	15,000 đ	42	42	630,000 đ	
6	Cà rốt	Kg	15,000 đ	13	13	195,000 đ	
7	Cà chua	Kg	30,000 đ	3	3	90,000 đ	
II	GIA VỊ						
1	Ớt tươi	Kg	60,000 đ	0.6	0.6	36,000 đ	
2	Gừng	Kg	30,000 đ	1	1	30,000 đ	
3	Tỏi khô	Kg	50,000 đ	0.5	0.5	25,000 đ	
III	HÀNG KHÔ						
1	Mì chính Ajinomoto	Kg	70,000 đ	1	1	70,000 đ	
2	Muối siêu sạch	Kg	7,000 đ	1	1	7,000 đ	
4	Nước mắm Nam Ngư	Lít	19,000 đ	15	15	285,000 đ	
5	Súp (Hải Châu)	Gói	18,000 đ	1	1	18,000 đ	
6	Gia vị sốt vng	Gói	10,000 đ	5	5	50,000 đ	
IV	CHẤT ĐÓT						
1	Chất đốt (Ga)	Khối	36,000 đ	10	10	360,000 đ	
V	KHÁC						
1	Nước rửa Sunlight	Lít	35,000 đ	2.6	2.6	91,000 đ	
2	Nước lau sàn	Lít	30,000 đ	1	1	30,000 đ	
3	Găng tay	Gói	10,000 đ	2	2	20,000 đ	
Tổng cộng				300.7	300.7	11,377,000 đ	

THỦ KHO

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đoàn Thị Dân

Đ/D CÔNG ĐOÀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đặng Văn Thuận
Đ/D THANH TRA ND

(Ký, ghi rõ họ tên)

KẾ TOÁN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ Hải Kiều

PHỤ TRÁCH NẤU ĂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đào Thị Lan
ĐOÀN THANH NIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIAO HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng Xuân Trường

TB QUẢN LÝ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Trung Thành

Đ/D GIÁO VIÊN

Lê Thị Hoài
Đ/D HỌC SINH

(Ký, ghi rõ họ tên)